

BÁO CÁO

**Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và tình hình kinh tế - xã hội
tháng 10 năm 2018; nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2018**

I. Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tháng 10 năm 2018

Trong tháng 10, ngoài việc dự họp, làm việc theo triệu tập của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa – xã hội, quốc phòng an ninh và đối ngoại, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh còn tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Chỉ đạo triển khai các chỉ đạo của Trung ương như: Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị về đầu tư phát triển sân Ngọc Linh và các dự án khác tại tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1226/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng Quy hoạch quốc gia; Kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử và thành lập Hội đồng thẩm định Đề án Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum; triển khai Thông báo số 383/TB-VPCP ngày 01/10/2018 của Văn phòng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và ban hành Kế hoạch triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác bồi thường, hỗ trợ Dự án đường Giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 và Tuyến tránh thành phố Kon Tum; khắc phục hư hỏng, sạt lở tuyến đường D7, D8 khu kinh tế của khẩu quốc tế Bờ Y; kiểm tra tình trạng hư hỏng đường bờ kè phía Nam sông Đăk Bla, thành phố Kon Tum.

- Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội trong dịp Giao lưu Hữu nghị biên giới lần thứ nhất giữa tỉnh Kon Tum/Việt Nam với tỉnh Attapur, Sê Kông/Lào và tỉnh Rattanakiri/Campuchia; Kế hoạch tuyên truyền giao lưu hữu nghị biên giới tỉnh Kon Tum lần thứ nhất.

- Quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất các công trình quan trọng của tỉnh; Ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án quan trọng của tỉnh. Kiện toàn Hội đồng thẩm định Bảng giá đất và Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh.

- Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD) cho người dân thuộc dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp GCNQSD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn các huyện, thành phố; chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị tại Kết luận thanh tra số 1723/KL-BTNMT ngày 09/4/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Bàn giao Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Kon Tum về Bộ Công Thương (trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường) quản lý theo quyết định của Chính phủ.

- Chỉ đạo các huyện, thành phố rà soát, tổng hợp tất cả các cơ sở nhà đất trên địa bàn (đặc biệt các cơ sở nhà, đất thuộc khối giáo dục), lập Phương án sắp xếp tổng thể theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP của Chính phủ trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt trước khi thực hiện việc sắp xếp lại cơ sở nhà, đất theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn tỉnh, kiên quyết xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, người đứng đầu chính quyền địa phương các cấp thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

- Chỉ đạo rà soát danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc chuyển thành công ty cổ phần và triển khai công tác cổ phần hóa, thoái vốn, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước trong năm 2018.

- Ban hành Quy định đối tượng, một số mức chi, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển thương mại, tiêu thụ sản phẩm địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng; rà soát, tổng hợp báo cáo tình hình thiệt hại và đề xuất nhu cầu hỗ trợ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai; tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản chương trình nông thôn mới.

- Chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác quản lý vũ khí và vật liệu nổ tự chế; Chỉ đạo Sở Y tế tăng cường các biện pháp cấp bách phòng chống dịch bệnh bạch hầu trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo trong năm 2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; khẩn trương hoàn chỉnh các nội dung trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XI.

- Tiếp công dân định kỳ tháng 10/2018; xử lý những vấn đề đột xuất, cấp bách của tỉnh...

II. Tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2018

1. Về kinh tế

- Sản xuất nông nghiệp: Tính đến ngày 15/10/2018, tổng diện tích các cây trồng vụ mùa đạt 163.085,7 ha, đạt 102% kế hoạch và bằng 101,8% so với cùng kỳ năm trước⁽¹⁾. Diện tích nuôi trồng thủy sản là 1.220 ha⁽²⁾, sản lượng đạt 3.579 tấn⁽³⁾,

⁽¹⁾ Cây lương thực: Diện tích đã gieo trồng 21.666 ha, đạt 97,7% so với kế hoạch và bằng 98,2% so với cùng kỳ (trong đó: Diện tích lúa ruộng đã xuống giống: 12.455 ha, đạt 99,7% kế hoạch và bằng 100,2% so với cùng kỳ; diện tích lúa rẫy đã xuống giống: 4.283 ha, đạt 100,4% kế hoạch, đạt 95,1% so với cùng kỳ; Diện tích ngô đã xuống giống: 4.928 ha đạt 91% kế hoạch và bằng 96% so với cùng kỳ). Cây có củ, có bột: Diện tích đã gieo trồng 39.666 ha, đạt 103,9% kế hoạch và bằng 102,3% so với cùng kỳ. Cây rau, đậu: đã trồng được 1.577 ha (rau các loại 1.252 ha, đậu các loại 325 ha). Diện tích cà phê trồng mới: 2.038 ha và diện tích cao su trồng mới: 78 ha.

⁽²⁾ Diện tích nuôi ao hồ nhỏ ước đạt 650 ha, đạt 104% kế hoạch; diện tích nuôi mặt nước lớn ước đạt 570 ha, đạt 100% kế hoạch. Số lượng lồng nuôi đạt 265 lồng, đạt 100% kế hoạch.

⁽³⁾ Trong đó: Sản lượng nuôi trồng ước đạt 2.109 tấn ; Sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 1.470 tấn.

đạt 96,3% kế hoạch. Tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tương đối ổn định.

- Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi: Trong tháng trên địa bàn tỉnh không có thông tin, báo cáo phát hiện các dịch bệnh nguy hiểm, một số bệnh thông thường nhỏ lẻ xảy ra đã được phát hiện và xử lý kịp thời. Tuy nhiên, tình trạng bệnh chổi rồng vẫn còn tồn tại và diễn biến phức tạp đối với cây sắn lưu vụ trồng năm 2017 và cây sắn trồng năm 2018 trên địa bàn huyện Đăk Tô⁽⁴⁾; Bộ cánh cứng trên cà phê kiến thiết cơ bản, cà phê trồng mới tại huyện Đăk Hà và bộ cánh cứng gây hại cà phê mới trồng trên đất hết chu kỳ khai thác cây cao su tại xã Ia Chim - thành phố Kon Tum giảm so với tháng trước⁽⁵⁾. Ngoài ra một số sâu bệnh gây hại xuất hiện rải rác trên một số loại cây trồng nhưng không đáng kể⁽⁶⁾. UBND tỉnh chỉ đạo các ngành chức năng tiếp tục tăng cường quản lý, kiểm soát, chủ động ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi vào Việt Nam theo Công điện số 1194/CD-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý bảo vệ rừng (PCCC & QLVR): Các ngành chức năng tăng cường triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh⁽⁷⁾ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 2555/VPCP-TKBT ngày 10/9/2018. Đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác PCCC & QLVR năm 2018 tại các huyện Đăk Glei, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Ia H'Drai và Tu Mơ Rông. Tuy nhiên, trong tháng phát hiện 40 vụ vi phạm với khối lượng 223,37 m³ gỗ tròn, quy tròn các loại⁽⁸⁾, tăng 16 vụ và 155,94 m³ gỗ tròn, quy tròn so với tháng 9/2018.

- Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được các ngành, địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, trong tháng trên địa bàn tỉnh không có xảy ra thiệt hại do mưa lũ; đã tổ chức diễn tập Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn theo quy trình vận hành liên hồ chứa thủy điện trên lưu vực sông Sê San.

- Công tác xây dựng nông thôn mới, xử lý nợ đọng trong xây dựng cơ bản chương trình nông thôn mới được tiếp tục chỉ đạo và thực hiện quyết liệt. Đã ban hành thiết kế mẫu các loại công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình MTQG giai đoạn 2018 - 2020 trên địa bàn tỉnh⁽⁹⁾; Quy định đối tượng, một số mức chi, mức hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020⁽¹⁰⁾. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 13 xã đạt 19/19 tiêu chí, 05 xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí, 22 xã đạt từ

⁽⁴⁾ Trên cây sắn lưu vụ trồng năm 2017: bệnh chổi rồng vẫn tồn tại và gây hại nhẹ trên diện tích khoảng 12 ha; Trên cây sắn trồng năm 2018: bệnh chổi rồng xuất hiện, gây hại với tỷ lệ trung bình 30%, cao 70%, với diện tích khoảng 34,6 ha (nhẹ - trung bình: 18,3 ha; nặng: 16,3 ha) tại xã Văn Lem - huyện Đăk Tô.

⁽⁵⁾ Tại Đăk Hà: tỷ lệ hại trung bình 5%, cao 15% trên diện tích khoảng 52,8 ha của Công ty TNHH MTV Cà phê 704. Tại xã Ia Chim - TP. Kon Tum: diện tích khoảng 02 ha, tỷ lệ hại trung bình 5%, cao 10%.

⁽⁶⁾ Trên cây lúa: trà chính vụ bệnh khô vằn, rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân... phát sinh gây hại nhẹ tại các vùng; trà muộn: Rầy nâu, sâu cuốn lá nhỏ, bệnh đạo ôn lá gây hại nhẹ. Cây cao su: Bệnh nấm hồng, loét sọc mặt cạo, khô miệng cạo rải rác trên cao su kinh doanh. Bệnh nứt thân, xỉ mù hại rải rác trên cao su kiến thiết cơ bản. Cây hồ tiêu: Bệnh chết nhanh, chết chậm gây hại với tỷ lệ trung bình 2%, cao 10% (cấp 1-7) tại huyện Đăk Hà; bệnh thán thư, rệp sáp mềm xanh, tuyến trùng rễ phát sinh gây hại nhẹ.

⁽⁷⁾ Tại Công văn số 2770/UBND-NNTN ngày 03/10/2018 của UBND tỉnh.

⁽⁸⁾ Đã tiến hành xử lý 33 vụ, trong đó xử lý hành chính 30 vụ, xử lý hình sự 03 vụ. Tổng khối lượng tang vật, phương tiện tịch thu: 118,07 m³ gỗ quy tròn các loại; 01 ô tô; 02 cửa xăng. Tổng số tiền phải thu theo Quyết định xử lý: 1.541.863.000 đồng (đã nộp: 604.005.000 đồng; chưa nộp: 937.858.000 đồng); tiền bán lâm sản, phương tiện tịch thu 565.000.000 đồng.

⁽⁹⁾ Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh.

⁽¹⁰⁾ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của UBND tỉnh.

10-14 tiêu chí, 43 xã đạt từ 5-9 tiêu chí, 03 xã đạt dưới 5 tiêu chí. Bình quân số tiêu chí nông thôn mới đạt 10,2 tiêu chí/xã.

- Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 10/2018 tăng 5,94% so với tháng trước và tăng 12,12% so cùng kỳ năm trước; lũy kế 10 tháng đầu năm tăng 16,04%⁽¹¹⁾. Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên thị trường tháng 10/2018 ước đạt 1.497 tỷ đồng, tăng 0,35% so với tháng trước và tăng 17,68% so với cùng kỳ; lũy kế trong 10 tháng đầu năm đạt 13.958 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ và đạt 82,1% so với kế hoạch. Nhìn chung thị trường hàng hóa trong tháng 10 năm 2018 phong phú và đa dạng về chủng loại, mẫu mã, chất lượng sản phẩm được đảm bảo. Các doanh nghiệp, siêu thị kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh đã và đang tiếp tục thực hiện các chương trình khuyến mại vào những ngày lễ lớn như: Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và dịp lễ Noel, Tết Dương lịch 2019... nhằm kích cầu thị trường dần sôi động hơn trong những tháng cuối năm. Tuy nhiên, do mới bước vào vụ thu hoạch nông sản nên sức mua vẫn chưa tăng.

- Trong tháng 10/2018, thu ngân sách nhà nước ước đạt hơn 183,3 tỷ đồng, chi ngân sách địa phương ước đạt gần 628 tỷ đồng; lũy kế trong 10 tháng đầu năm ước đạt 2.172,7 tỷ đồng, đạt 99,2% dự toán và bằng 106,9% so với cùng kỳ năm trước; chi ngân sách địa phương ước đạt 4.919 tỷ đồng, đạt 61,1% nhiệm vụ chi và bằng 115,9% so với cùng kỳ năm trước⁽¹²⁾.

- Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2018 đã giao hơn 2.541 tỷ đồng, tính đến ngày 20/10/2018 đã giải ngân 1.088 tỷ đồng, đạt 42,8% so với kế hoạch địa phương giao. Trong tháng, đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho 19 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký khoảng 121,8 tỷ đồng; lũy kế đến 20/10/2018 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho 201 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký trên 1.396 tỷ đồng.

- Mặt bằng lãi suất cho vay, lãi suất huy động từ đầu năm đến nay trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định. Ước tính đến ngày 31/10/2018 so với đầu năm 2018: Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn ước đạt 27.350 tỷ đồng, tăng 11,2%; tổng số dư huy động vốn toàn địa bàn ước đạt 14.000 tỷ đồng, tăng 6,2%; tổng nợ xấu ước khoảng 420 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 1,54% tổng dư nợ tín dụng; tổng nợ thuế đến 30/9/2018 là 319,115 tỷ đồng, giảm 11,069 tỷ đồng so với đầu năm⁽¹³⁾.

- Trong tháng đã cấp 04 giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, lũy kế đến 15/10/2018, đã cấp 46 giấy chứng nhận đầu tư tại Khu kinh tế cửa khẩu và các khu công nghiệp⁽¹⁴⁾. Hoạt động xuất nhập cảnh và xuất nhập khẩu trong tháng tại cửa khẩu Quốc tế Bờ Y tiếp tục duy trì với 20.681 lượt khách và 2.794 lượt phương

⁽¹¹⁾ Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 25,2%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,64%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 18,07% ; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 9,85% so với cùng kỳ năm trước.

⁽¹²⁾ Bao gồm nhiệm vụ chi năm 2017 chuyển sang.

⁽¹³⁾ Trong đó: Nợ có khả năng thu là 43,715 tỷ đồng, chiếm 13,7% so với tổng nợ; Nợ khó thu là 275,400 tỷ đồng, chiếm 86,3% so với tổng nợ.

⁽¹⁴⁾ Trong đó: Cấp giấy chứng nhận cho 32 dự án tại Khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y và 14 dự án tại Khu công nghiệp Hòa Bình.

tiện xuất nhập cảnh; giá trị xuất nhập khẩu ước đạt gần 20,6 triệu USD, tăng 42,4% so với tháng trước⁽¹⁵⁾.

2. Văn hóa - Xã hội

- Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động tiếp tục được quan tâm thực hiện, tổng số lao động được tạo việc làm thông qua chương trình việc làm từ đầu năm đến nay là 1.840 lao động, đạt 112% kế hoạch⁽¹⁶⁾. Tiếp tục duy trì các lớp cao đẳng, trung cấp nghề cho 763 học viên⁽¹⁷⁾; tổ chức đào tạo nghề cho 2.490 lao động nông thôn. Tính đến 30/9/2018, có 471.583 người tham gia BHXH, BHYT, BHTN, giảm 132 người so với tháng trước, tăng 11.246 người so với cùng kỳ năm trước; trong đó số nợ đọng bảo hiểm là 33,64 tỷ đồng, giảm 12,84 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Các chính sách cho người có công, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới được tiếp tục quan tâm thực hiện theo đúng quy định.

- Triển khai tổ chức lại các Trung tâm Y tế huyện, thành phố; tăng cường quản lý, kết nối các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố triển khai quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch bệnh bạch hầu, tính đến nay trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 03 ca mắc bệnh bạch hầu, trong đó có 02 ca tử vong; trong tháng 10/2018 (tính đến ngày 21/10/2018) đã ghi nhận mắc mới 80 ca sốt xuất huyết, 29 ca Tay - Chân - Miệng, 05 ca quai bị, 01 ca bạch hầu, không ghi nhận mắc mới các bệnh viêm gan virus A và thủy đậu⁽¹⁸⁾. Trong tháng, trên địa bàn tỉnh không xảy các vụ ngộ độc thực phẩm.

- Tiếp tục triển khai nhiệm vụ tổ chức Tuần Văn hóa - Du lịch tỉnh Kon Tum lần thứ 4 năm 2018; chuẩn bị các nội dung để tham gia Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018 tại Hà Nội. Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thi hành Luật phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh. Tổ chức các hoạt động: Liên hoan tuyên truyền văn hóa bộ đội biên phòng tỉnh Kon Tum lần thứ 4 năm 2018; Đại hội Thi đua Quyết thắng Lực lượng vũ trang tỉnh lần thứ VIII giai đoạn 2013-2018.

- Tổ chức thẩm định Đề án Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum. Mở lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác công nghệ thông tin năm 2018; tổ chức lớp đào tạo, diễn tập ứng cứu sự cố máy tính; ban hành Kế hoạch Tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 284/QĐ-TTg ngày 24/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Sách Việt Nam. Thành lập Ban Chỉ đạo về Chính quyền điện tử tỉnh.

3. Công tác cải cách hành chính, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

⁽¹⁵⁾ Lũy kể từ đầu năm đến nay, đã có 209.210 lượt hành khách và 26.831 lượt phương tiện xuất nhập cảnh; giá trị xuất nhập khẩu đạt trên 158,5 triệu USD.

⁽¹⁶⁾ Trong đó, thông qua nguồn vốn vay giải quyết việc làm 1.149 lao động, cung ứng lao động thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm 543 lao động, xuất khẩu lao động: 148 người.

⁽¹⁷⁾ Trong đó, đào tạo tại Trường Cao đẳng Cộng đồng là 251 sinh viên (trong đó có 207 sinh viên là người DTTS) và đào tạo hệ trung cấp với 512 học viên (trong đó có 364 sinh viên là người DTTS).

⁽¹⁸⁾ Lũy kể trong 10 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn tỉnh: đã xảy ra 343 ca sốt xuất huyết, 128 ca Tay - Chân - Miệng, 38 ca viêm gan virus A, 275 ca quai bị, 03 ca bạch hầu.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tội phạm ma túy năm 2018; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2018. Công tác xây dựng và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, công tác hành chính tư pháp và hỗ trợ tư pháp được tiếp tục đẩy mạnh triển khai⁽¹⁹⁾.

- Công tác tiếp dân được duy trì, nghiêm túc thực hiện. Trong tháng, đã tiếp nhận 77 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị; số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết 41 đơn, đến nay đã giải quyết xong 27 đơn, số còn lại trong thời gian giải quyết.

- Trong tháng 10/2018, toàn ngành Thanh tra tỉnh Kon Tum đã triển khai 15 cuộc thanh tra, kiểm tra; đến nay đã kết thúc 09 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm với số tiền trên 01 tỷ đồng, đã kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật⁽²⁰⁾. Bên cạnh đó, kiến nghị tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm để có hình thức xử lý đối với các cá nhân, đơn vị có liên quan đến sai phạm.

4. Quốc phòng - an ninh, công tác đối ngoại địa phương

- Quốc phòng - an ninh được giữ vững, tình hình trật tự an toàn xã hội đảm bảo; tuy nhiên trong tháng đã xảy ra 01 vụ án làm trọng thương 02 người trong vụ nổ mìn tại huyện Tu Mơ Rông.

- Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào được thực hiện tốt. Trong tháng, có 05 đoàn ra với 25 lượt cán bộ, công chức đi dự Hội nghị, bồi dưỡng, học tập kinh nghiệm ở các nước Hàn Quốc, Nhật Bản, Vương quốc Bỉ, Campuchia, Lào; có 14 đoàn vào với 55 lượt người đến thăm, làm việc, kiểm tra việc triển khai thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh. Trong đó có Đoàn lãnh đạo cấp cao của tỉnh đi dự Lễ khai mạc Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ 99 và Đại hội Thể dục thể thao người khuyết tật lần thứ 38 tại tỉnh Jeonbuk, Hàn Quốc; đồng thời kết hợp thăm, làm việc xúc tiến đầu tư, hợp tác khoa học kỹ thuật, nhất là trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, dược liệu, với một số tỉnh của Hàn Quốc và Nhật Bản. Tiếp và làm việc với Tổng lãnh sự quán Úc tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội và Kế hoạch tuyên truyền nhân sự kiện “Giao lưu hữu nghị biên giới” lần thứ nhất giữa tỉnh Kon Tum (Việt Nam) với tỉnh Sekong, tỉnh Attapur (Lào) và tỉnh Rattanakiri (Campuchia).

- Đã chủ động nắm tình hình biên giới liên quan đến an ninh chính trị, đường biên, cột mốc quốc giới, vấn đề xâm canh, vượt biên trái phép trong khu vực biên giới Việt Nam - Lào, Việt Nam - Campuchia. Qua theo dõi, tình hình an ninh chính trị khu vực biên giới ổn định.

(Có phụ lục tình hình thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2018 kèm theo)

⁽¹⁹⁾ Đã thực hiện thẩm định 02 dự thảo Quyết định của UBND tỉnh và 04 dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; tham gia ý kiến đối với 03 văn bản đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và góp ý đối với 15 dự thảo văn bản.

⁽²⁰⁾ Thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp Ngân sách nhà nước hơn 74,7 triệu đồng; yêu cầu hoàn chỉnh chứng từ kế toán theo quy định 234,8 triệu đồng, yêu cầu rà soát lại việc áp dụng đơn giá để bồi thường đúng quy định 684,6 triệu đồng. Xử phạt vi phạm hành chính 15,8 triệu đồng.

*** Đánh giá chung:** Nhìn chung trong 10 tháng năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt cao (đạt 99,2% dự toán); chỉ số sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng khá; thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển; sản xuất nông nghiệp và phát triển nông thôn cơ bản đạt được những chỉ tiêu kế hoạch đề ra; thị trường hàng hóa phong phú và đa dạng về chủng loại, mẫu mã, chất lượng sản phẩm được đảm bảo; tỷ lệ nợ xấu được kiểm soát ở mức thấp (dưới 2%); nợ thuế có xu hướng giảm; tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi cơ bản được kiểm soát, ngăn chặn kịp thời; công tác phòng cháy chữa cháy, quản lý bảo vệ rừng, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thực hiện tốt; công tác an sinh xã hội tiếp tục đạt được nhiều kết quả; công tác sắp xếp các đơn vị sự nghiệp được thực hiện khẩn trương, tích cực và đảm bảo tiến độ; an ninh, quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; hoạt động văn hóa - thể thao - du lịch, đối ngoại địa phương được tăng cường.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, còn có một số hạn chế, yếu kém và khó khăn, thách thức như: Tình hình dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn còn diễn ra tương đối phức tạp; bệnh bạch hầu đang trong giai đoạn bùng phát, đe dọa đến tính mạng người dân. Tình trạng khai thác lâm sản trái phép vẫn chưa được xử lý, giải quyết triệt để (Trong tháng đã xảy ra 40 vụ vi phạm với khối lượng 223,37 m³ gỗ tròn, quy tròn các loại, tăng 16 vụ và 155,94 m³ gỗ tròn, quy tròn so với tháng trước). Tiến độ giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn chậm (đến 20/10/2018 mới giải ngân 42,8% tổng kế hoạch vốn năm 2018); Nợ đọng thuế tuy có xu hướng giảm nhưng chậm so với tiến độ đề ra, thu hồi nợ đọng thuế còn khó khăn. Xảy ra một số vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phương thức, thủ đoạn liêu lĩnh, manh động. Việc triển khai thực hiện Đề án di dân, sắp xếp, bố trí dân cư trên địa bàn huyện Ia H'Drai còn chậm...

III. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2018:

1. Các đơn vị, địa phương rà soát lại các nhiệm vụ còn chậm, chưa hoàn thành của địa phương, đơn vị mình để tập trung đẩy mạnh triển khai thực hiện; phấn đấu đạt cao nhất chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 đã được giao. Trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về tiến độ công việc được giao.

2. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình số 51-CTr/TU ngày 09/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả"; Chương trình số 53-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XV thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) "về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập". Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, chỉ đạo theo quy định.

3. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018. Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo sản xuất vụ mùa 2018 và chuẩn bị triển khai kế hoạch sản xuất vụ Đông xuân 2018 - 2019; Tăng cường công tác quản lý, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi nhất là đối với dịch tả lợn Châu Phi. Tiếp tục đẩy mạnh việc khắc phục thiệt hại do thiên tai, bão lũ gây ra trên địa bàn tỉnh. Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, hướng dẫn địa phương có biện pháp phòng ngừa và ứng phó kịp thời, bảo đảm ổn định sản xuất và sinh hoạt của người dân. Xây dựng Kế hoạch thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa” trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5539/BTNMT-TCTM ngày 10/10/2018. Thường xuyên chỉ đạo và có kế hoạch để tăng cường hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh

4. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý thị trường, nhất là thời điểm các tháng cuối năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tổ chức các phiên chợ đưa hàng Việt về khu vực biên giới, miền núi khó khăn trên địa bàn tỉnh; vận động các doanh nghiệp tham gia Hội chợ, kết nối giao thương trong và ngoài nước. Xây dựng Chương trình bình ổn giá cuối năm 2018 và Tết nguyên đán năm 2019.

5. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, thúc đẩy công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước. Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán NSNN và kế hoạch đầu tư công năm 2019. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường thanh tra, kiểm tra, nghiêm khắc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân gây chậm trễ trong việc thực hiện kế hoạch đầu tư công; tăng cường các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng trên địa bàn tỉnh; triển khai tích cực Chương trình kết nối ngân hàng và doanh nghiệp, các dự án khởi nghiệp, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

6. Tăng cường công tác quản lý xây dựng, quy hoạch xây dựng, kiến trúc, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật; xây dựng và vận hành công trình thủy điện; chỉ đạo một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến đầu tư xây dựng. Đẩy mạnh việc đầu tư, phát triển Khu kinh tế, các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển thương mại, dịch vụ, logistics, du lịch tại các Khu trung tâm Khu kinh tế và Khu vực cửa khẩu quốc tế Bờ Y. Triển khai thực hiện Quyết định số 1226/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng Quy hoạch quốc gia. Khẩn trương thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử. Hoàn thiện Đề án Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Kon Tum để trình duyệt theo quy định. Khẩn trương xây dựng bổ sung dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 và 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; đồng thời, thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến đã được cung cấp trên Cổng.

7. Tiếp tục chỉ đạo, thực hiện tốt việc dồn đổi, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng “Cánh đồng lớn”. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đăng ký đất đai, lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng (GCNQSD) đất cho người dân thuộc dự án đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp GCNQSD đất và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn các huyện, thành phố theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh

ủy tại Thông báo số 726-TB/TU ngày 08/10/2018. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho Đoàn công tác và các nhà khoa học thực hiện khảo sát tuyến thực địa nhân dịp “Đại hội khu vực về Địa chất, Tài nguyên Khoáng sản và Năng lượng Đông Nam Á lần thứ 15 năm 2018”. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý những hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác bồi thường, hỗ trợ Dự án đường Giao thông kết nối từ đường Hồ Chí Minh đi Quốc lộ 24 và Tuyến tránh thành phố Kon Tum.

8. Đẩy nhanh việc chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục tăng cường kiểm tra, bảo trì các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, các công trình cầu treo dân sinh trên địa bàn tỉnh. Tập trung khắc phục hư hỏng, sạt lở tuyến đường D7, D8 khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y; kiểm tra tình trạng hư hỏng đường bờ kè phía Nam sông Đăk Bla, thành phố Kon Tum. Kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng các dự án đang triển khai. Kiểm soát tải trọng xe; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát hành lang an toàn đường bộ và hoạt động vận tải.

9. Tổ chức Kỷ niệm 36 năm (1982-2018) ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 với các hoạt động ý nghĩa, thiết thực. Kiểm tra, đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia và chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện chương trình sửa học đường và đảm bảo vệ sinh, nước sạch trường học; khắc phục tình trạng học sinh bỏ học. Tiếp tục rà soát, tính toán lại quy mô tổ chức Tuần Văn hóa, Du lịch tỉnh Kon Tum lần thứ 4 năm 2018 để đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Hoàn thiện công tác chuẩn bị và tham gia Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ VIII năm 2018; tham gia Festival công chiêng tại tỉnh Gia Lai. Xây dựng Kế hoạch trọng tâm văn hóa, thể thao, du lịch và gia đình năm 2019. Chuẩn bị nội dung phục vụ Hội nghị sơ kết Đề án giảm nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Kon Tum giai đoạn 2016-2020. Triển khai các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì Bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới năm 2018. Tiếp tục triển khai điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo đúng quy trình, đúng đối tượng và thời gian quy định. Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh, nhất là bệnh bạch hầu trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức lại các trung tâm y tế huyện; tăng cường quản lý, kết nối các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh.

10. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí, xuất bản. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt và kịp thời xác minh, làm rõ những nội dung phản ánh trên các phương tiện thông tin đại chúng có liên quan đến địa phương, lĩnh vực ngành quản lý theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 2667/UBND-KGVX ngày 21/9/2018 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 70-KH/TU ngày 04-9-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Thẩm định, phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển bưu chính viễn thông; Quy hoạch ngành báo chí, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan Nhà nước năm 2019.

11. Chuẩn bị chu đáo các nội dung để tổ chức tốt Chương trình “Giao lưu hữu nghị biên giới” lần thứ nhất giữa tỉnh Kon Tum (Việt Nam) với tỉnh Sekong,

tỉnh Attapur (Lào) và tỉnh Rattanakiri (Campuchia). Tổ chức Hội nghị sơ kết đánh giá kết quả hợp tác giữa tỉnh Kon Tum với tỉnh Attapur (Lào) và tỉnh Ratanakiri (Campuchia). Tiếp tục kết nối, phối hợp chuẩn bị các nội dung, phục vụ đoàn công tác của tỉnh tham dự Chương trình quảng bá địa phương tại Nhật Bản do Bộ Ngoại giao chủ trì tổ chức. Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư Trung ương "về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030". Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy tổ chức đoàn công tác sang làm việc và chứng kiến việc ký kết các biên bản hợp tác giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh Attapur và Sê Kông (Lào).

12. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; thanh tra theo kế hoạch năm 2018; xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019 của Thanh tra tỉnh. Tiếp tục đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị, kết luận, quyết định xử lý sau kiểm toán, thanh tra nhằm tăng cường hơn nữa tác dụng ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

13. Thực hiện tốt kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tăng cường công tác đấu tranh, trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức; Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân hiểu, tránh bị thiệt hại trước thủ đoạn lừa đảo của các đối tượng hoạt động tín dụng đen; kịp thời nắm bắt tình hình cho vay nặng lãi, hoạt động "tín dụng đen" và có biện pháp xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Tiếp tục thực hiện tốt việc xóa bỏ tà đạo Hà Môn trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; Thường xuyên tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông trên cả 3 mặt. Tăng cường công tác quản lý xe độ chế, vũ khí và vật liệu nổ tự chế.

14. Các đơn vị tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch năm 2019 của đơn vị mình và chuẩn bị tốt các nội dung trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 11 năm 2018; khẩn trương hoàn thành các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI kỳ họp thứ 7.

Trên đây là báo cáo Công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2018; nhiệm vụ trọng tâm tháng 11 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Các Ban của HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh;
- CT, các PCT, thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
 - + CVP, các PVP;
 - + Các phòng trực thuộc.
- Lưu: VT, KTTH1, KTTH7.

**TL. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Bùi Thanh Bình



TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 254/BC-UBND, ngày 02/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	So sánh (%)		Ghi chú
							Kế hoạch	Cùng kỳ	
A	NÔNG LÂM THỦY SẢN								
I	Nông nghiệp								
*	Tổng DT gieo trồng cây hàng năm		69.938	69.396	0	69.396	99,2		
1	Cây lương thực có hạt	Ha	29.865	29.870	0	29.870	100,0		
	- Cây lúa	Ha	23.315	23.840	0	23.840	102,3		
	+ Lúa Đông Xuân 2017-2018	Ha	6.555	7.102	0	7.102	108,3		
	+ Lúa Đông Xuân 2018-2019 (*)	Ha	6.700				0,0		
	+ Lúa mùa	Ha	16.760	16.738	0	16.738	99,9		
	- Cây ngô	Ha	6.550	6.030	0	6.030	92,1		
	+ Ngô vụ Đông Xuân	Ha	1.135	1.102	0	1.102	97,1		
	+ Ngô vụ mùa	Ha	5.415	4.928	0	4.928	91,0		
2	Sắn	Ha	38.170	39.526	0	39.526	103,6		
3	Mía	Ha	1.903				0,0		
*	Cây lâu năm								
1	Cà phê	Ha	18.925	20.613	0	20.613	108,9		
2	Cao su	Ha	74.786	74.339	0	74.339	99,4		
B	CÔNG NGHIỆP								
I	Sản phẩm công nghiệp chủ yếu								
1	Đường kết tinh	Tấn	25.000	16.104	0	16.104	64,4		
2	Gỗ xẻ XDCB	M3	35.000	29.715	3.632,6	33.347	95,3		
3	Gạch không nung	Triệu viên	10				0,0		
4	Gạch nung tuy nen	"	100	136,4	29,3	165,6	165,6		
5	Tinh bột sắn	Tấn	240.000	150.826,7	31.600	182.427	76,0		
6	Cồn sinh học	Tấn	20.000	4.690	0	4.690	23,5		
7	Điện thương phẩm	Triệu Kwh	400	273	33	306	76,5		
8	Điện địa phương sản xuất (thủy điện)	"	1.140	847	122	970	85,1		
9	Nước máy	1.000 m3	5.000	2.314	266	2.580	51,6		
C	Thương mại - Du lịch								
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu DV	Tỷ đồng	17.000	12.461	1.497	13.959	82,1		
2	Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	97,0				0,0		
3	Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	10,0				0,0		
D	Thu - chi ngân sách								
I	Tổng thu NSNN	Tỷ đồng	2.191	1.989,4	183,3	2.172,7	99,2	106,9	
1	Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (sau khi trừ số hoàn thuế GTGT)	"	2.171	1.718,8	154,9	1.873,7	86,3		
-	Thu nội địa	"	1.919	1.788,9	174,6	1.963,4	102,3		
	+ Thu từ tiền sử dụng đất	"	180	270,7	12,9	283,6	157,5		
	+ Thu từ xổ số kiến thiết	"	66	64,0	6,4	70,4	106,7		
-	Thu thuế xuất, nhập khẩu	"	252	-70,1	-19,7	-89,8	-35,6		
	+ Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu	"	252	200,5	8,8	209,3	83,1		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 9 tháng	Ước thực hiện tháng 10	Ước thực hiện 10 tháng	So sánh (%)		Ghi chú
							Kế hoạch	Cùng kỳ	
	+ Hoàn thuế GTGT	"	0	-270,6	-28,4	-299,1			
2	Ghi thu ghi chi qua ngân sách	"	20				0,0		
II	TỔNG CHI NSDP	Tỷ đồng	8.051	4.291,1	627,9	4.919,0	61,1	115,9	
1	Chi đầu tư phát triển	"	2.838	1.397,6	272,4	1.670,0	58,8		
a	Chi đầu tư từ các nguồn vốn thuộc NSDP	"	1.047	641,0	129,0	770,0	73,5		
b	Chi đầu tư từ các nguồn vốn thuộc NSTW	"	1.779	756,6	143,4	900,0	50,6		
c	Chi đầu tư từ nguồn KCN kênh mương	"	1				0,0		
d	Chi đầu tư từ các nguồn SN	"	11				0,0		
2	Chi thường xuyên	"	4.713	2.893,5	355,5	3.249,0	68,9		
3	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	"	1						
4	Dự phòng ngân sách	"	115						
5	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương	"	118						
6	Nguồn tăng thu NS, nguồn khác	"	253						
7	Chi trả nợ lãi	"	0						
8	Tiền sử dụng rừng	"	13						
E	Tín dụng -Tiền tệ								
1	Nguồn vốn huy động	Tỷ đồng		13.728	272	14.000			
	Tiền gửi	"		13.251	239	13.490			
	Tiền gửi kỳ phiếu, trái phiếu	"		477	33	510			
2	Dư nợ nền kinh tế	Tỷ đồng		27.021	329	27.350			
	Ngắn hạn	"		15.163	137	15.300			
	Trung, dài hạn	"		11.858	192	12.050			
3	Nợ xấu	Tỷ đồng		428	-8	420			
	Nợ xấu	"		428	-8	420			
	Tỷ lệ nợ xấu / Tổng dư nợ (%)	%		1,58		1,54			

Ghi chú: (*) Kết quả thực hiện không tính vào kế hoạch sản xuất năm 2018.